

Ninh Bình, ngày 18 tháng 6 năm 2020

**BÁO CÁO CỦA BAN KIỂM SOÁT
TRÌNH ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2020**

Kính thưa: Quý vị Cổ đông Công ty Cổ phần Đầu tư PV-Inconess

Căn cứ:

- Luật Doanh nghiệp và Nghị định 71/2017/NĐ-CP ngày 06/06/2017 của Chính phủ hướng dẫn về quản trị công ty đối với công ty đại chúng;
- Chức năng nhiệm vụ của Ban Kiểm soát được quy định tại Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty Cổ phần Đầu tư PV-Inconess;
- Báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2019 của Công ty CPĐT PV-Inconess đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn RSM Việt Nam – Chi nhánh Hà Nội;
- Kết quả kiểm tra, giám sát hoạt động quản lý và điều hành sản xuất kinh doanh năm 2019,

Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2018-2023 báo cáo Đại hội đồng cổ đông về hoạt động của Ban kiểm soát trong năm 2019 như sau:

A. HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT VÀ KẾT QUẢ KIỂM TRA, GIÁM SÁT

1. Về hoạt động của Ban kiểm soát:

Năm 2019, Ban kiểm soát đã triển khai các hoạt động theo đúng chức năng, nhiệm vụ được quy định tại Luật Doanh nghiệp, Điều lệ Công ty, cụ thể như sau:

- Ban kiểm soát đã thực hiện giám sát việc tuân thủ các quy định của pháp luật và Điều lệ của Công ty đối với Hội đồng quản trị và Ban điều hành trong việc quản lý và điều hành Công ty;
- Giám sát việc triển khai và kết quả thực hiện các nội dung của Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019;
- Thẩm định báo cáo tài chính, phân tích đánh giá tình hình tài chính, hiệu quả hoạt động sản xuất kinh doanh, hoạt động đầu tư, tình hình quản lý công nợ và khả năng thanh toán, phân tích những yếu tố ảnh hưởng đến kết quả kinh doanh;
- Kiểm tra, rà soát các Nghị quyết, Quyết định của Hội đồng quản trị, tình hình triển khai Nghị quyết của Đại hội cổ đông trong năm 2019, đánh giá chi tiết những chỉ tiêu đạt được, chưa đạt được và có ý kiến với Hội đồng quản trị, Ban điều hành;
- Phối hợp với Ban Điều hành Công ty, hỗ trợ các cổ đông, đối tác trong việc rà soát, đánh giá hiệu quả hoạt động của Công ty;

Nhìn chung trong năm Ban kiểm soát đã triển khai hoạt động theo đúng chức năng, nhiệm vụ được giao.

Tuy nhiên, hoạt động này chưa được thường xuyên vì các thành viên Ban kiểm soát đều là các thành viên kiêm nhiệm, thời gian dành cho việc thực hiện nhiệm vụ còn hạn chế, và ngày 14/11/2019 ông Phạm Ngọc Hiệp – Kiểm soát viên, ngày 18/6/2020 bà Lê Thị Thu – Kiểm soát viên có đơn gửi Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát xin từ nhiệm.

II. Đánh giá của Ban kiểm soát:

1. Về công tác quản trị của Hội đồng quản trị:

Hội đồng quản trị gồm 05 thành viên, trong đó có 01 thành viên chuyên trách và 04 thành viên không chuyên trách, trong năm 2019 với trách nhiệm cho từng lĩnh vực cụ thể được phân công, các thành viên Hội đồng quản trị đã nỗ lực thực hiện tốt nhiệm vụ của mình.

Hoạt động của Hội đồng quản trị trong năm phù hợp với quy định của pháp luật và Điều lệ của Công ty, đáp ứng kịp thời với yêu cầu quản lý, điều hành hoạt động của Công ty. Trong năm 2019, Hội đồng quản trị đã thảo luận và quyết định một số vấn đề quan trọng liên quan đến hoạt động của Công ty như sau:

- Chỉ đạo BDH kiểm soát các hoạt động tài chính, bảo toàn và phát triển nguồn vốn;
- Chỉ đạo và yêu cầu Ban Điều hành xây dựng và lập các kế hoạch, chiến lược phát triển kinh doanh mới cho Công ty, định kỳ báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh hàng tuần, hàng tháng;
- Quyết định các phương án đầu tư, SXKD dài hạn và ngắn hạn của Công ty.

Nhìn chung, Hội đồng quản trị đã bám sát và thực hiện theo đúng Luật Doanh nghiệp, Điều lệ, Nghị quyết Đại hội cổ đông của Công ty, kịp thời họp bàn và ban hành các Nghị quyết, quyết định các vấn đề thuộc thẩm quyền; tích cực hỗ trợ giải quyết những vướng mắc trong quá trình thực hiện, tạo điều kiện cho Ban điều hành thực hiện tốt các mục tiêu trong hoạt động sản xuất kinh doanh.

2. Công tác điều hành hoạt động của Ban điều hành:

Trong năm 2019, các thành viên trong Ban Điều hành Công ty đã thể hiện tinh thần trách nhiệm và sự nỗ lực cao, sâu sát mọi vấn đề phát sinh trong hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty. Cụ thể:

2.1. Công tác tổ chức bộ máy kế toán và hạch toán kế toán:

- Đảm bảo nhân sự Phòng Tài chính- Kế toán đáp ứng yêu cầu công tác kế toán cho hoạt động sản xuất kinh doanh và đầu tư. Lập, luân chuyển, và ghi sổ kế toán đầy đủ, kịp thời, chính xác mọi hoạt động kinh tế phát sinh;
- Đã lập hồ sơ và triển khai công tác kiểm kê tài sản, đối chiếu công nợ định kỳ;
- Đã lập và trình bày BCTC 6 tháng đầu năm, BCTC năm 2019 và thuê đơn vị kiểm toán độc lập để soát xét BCTC 6 tháng đầu năm và kiểm toán BCTC năm 2019;
- Về đầu tư xây dựng: Bố trí bộ phận kế toán riêng cho việc hạch toán chi phí hoạt động đầu tư. Theo dõi, phản ánh đầy đủ kịp thời, chính xác các nghiệp vụ kinh tế phát sinh liên quan đến hoạt động đầu tư theo quy định

2.2. Công tác quản lý tài chính:

- Tham gia lập và giám sát tình hình thực hiện kế hoạch kinh doanh năm
- Cân đối nguồn thu, đảm bảo nguồn chi phục vụ cho hoạt động kinh doanh, thanh toán đầy đủ chế độ cho người lao động, nghĩa vụ với ngân sách nhà nước và công nợ với đối tác, nhà cung cấp.
- Thực hiện các nghiệp vụ tài chính mang lại hiệu quả cho Công ty;
- Xây dựng hệ thống mẫu biểu chứng từ, báo cáo định kỳ tình hình quản lý vốn đầu tư dự án theo các quy định hiện hành.
- Thu xếp kịp thời các nguồn vốn đáp ứng nhu cầu SXKD và đầu tư.

2.3. Công tác quản trị trong lĩnh vực tài chính doanh nghiệp:

- Kiểm soát chi phí theo quy trình mua hàng đã được ban hành. Từng bước xây dựng và hoàn thiện các định mức kinh tế kỹ thuật phù hợp với từng đối tượng;
- Lập các báo cáo kế hoạch, báo cáo phân tích hoạt động của Công ty trong các thời kỳ theo yêu cầu quản lý;
- Kịp thời nhận định, đánh giá khả năng hoàn thành kế hoạch, xây dựng phương án kinh doanh khả thi.
- Áp dụng các phương án kinh doanh mới, được triển khai có hiệu quả như: chính sách giá theo thời điểm mùa vụ, chính sách chăm sóc khách hàng, chính sách hoa hồng...;
- Áp dụng hệ thống định mức chi phí nội bộ làm giảm chi phí vật tư, công cụ, chi phí hành chính;
- Thường xuyên lập và thực hiện các kế hoạch tài chính ngắn hạn để có kế hoạch thu chi hợp lý, sử dụng hiệu quả vốn lưu động;
- Đảm bảo chi đầu tư mua sắm mới, chi phí bảo dưỡng sân cỏ, chi phí sửa chữa máy móc thiết bị phục vụ SXKD sân golf.
- Báo cáo tình hình tài chính định kỳ phục vụ yêu cầu quản lý của HĐQT, Ban kiểm soát, cổ đông lớn;
- Tiếp tục rà soát hồ sơ số liệu khoản "Chi phí XD CB dở dang" để trình quyết toán tăng TSCĐ sân golf 18 lỗ (sân Đồi Vua) đang khai thác.

2.4. Công tác chế độ chính sách đối với người lao động:

- Chính sách tuyển dụng lao động áp dụng theo Bộ luật lao động và chính sách của Công ty, ưu tiên người lao động địa phương thuộc vùng dự án và người lao động có trình độ chuyên môn, kỹ thuật cao, có nhiều kinh nghiệm công tác.
- Chế độ hợp đồng lao động áp dụng linh hoạt các hình thức hợp đồng lao động theo quy định của Bộ luật Lao động và các văn bản pháp luật liên quan, HĐLĐ không xác định thời hạn, hợp đồng có thời hạn và hợp đồng khoán sản phẩm, hợp đồng partime, mùa vụ phù hợp với loại hình kinh doanh dịch vụ golf.
- Công ty đảm bảo việc làm ổn định, điều kiện làm việc được bảo đảm, được trang bị đầy đủ bảo hộ lao động. Chế độ tiền lương của người lao động được thanh toán đầy đủ, đúng hạn. Tiền lương hàng tháng được thanh toán chậm nhất vào ngày 15 của tháng sau, thu nhập bình quân của CBCNV trong công ty đạt 5,419 triệu đồng/người/tháng.

Các chế độ chính sách đối với người lao động được thực hiện theo đúng các qui định của Bộ luật Lao động, Luật Công đoàn, Luật BHXH như: chế độ tuyển dụng, hợp đồng lao động, chế độ BHXH, BHYT, BHTN và kinh phí Công đoàn. Số liệu trích lập năm 2019 về BHXH, BHYT, BHTN, KPCĐ như sau:

- **Bảo hiểm xã hội :** 2.127.542.900 VNĐ
 - **Bảo hiểm y tế :** 366.659.508 VNĐ
 - **Bảo hiểm TN :** 121.388.597 VNĐ
 - **Kinh phí Công đoàn:** 250.803.558 VNĐ
- Cộng:** 2.866.394.563 VNĐ

2.5. Hoạt động kinh doanh golf:

Trong bối cảnh ngày càng có nhiều sân golf mới được khai trương, có nhiều chính sách ưu đãi khuyến khích khách chơi, các golfer cũng thích chơi dịch chuyên các sân và tận dụng tối đa các thời điểm ưu đãi phí nên việc thu hút khách về sân trong thời kỳ thấp điểm gặp nhiều khó khăn. BDH Công ty đã có những chính sách bán hàng linh hoạt phù hợp với từng mùa vụ, thời điểm trong năm nhằm thu hút hội viên về chơi golf.

- Các hoạt động PR, quảng cáo đã triển khai: Gửi thư ngỏ, gửi mail, đăng trên website của Công ty giới thiệu tới khách hàng các hoạt động của Sân golf cũng như cung cấp tới khách hàng và hội viên những thông tin cần thiết nhất về các gói sản phẩm ưu đãi, các chương trình khuyến mãi của sân; Kết hợp với các trang thông tin truyền thông có uy tín để quảng bá hình ảnh của Công ty đến với khách hàng.
- Củng cố và tăng cường hợp tác với các đối tác, đại lý là các sân tập golf ở Hà Nội, các CLB, Hiệp hội golf, các khách sạn lớn ở Ninh Bình; liên kết trao đổi hội viên để thu hút khách về sân.
- Hoạt động chăm sóc khách hàng: Thường xuyên cập nhật thông tin, phản hồi từ Hội viên và khách hàng về dịch vụ và giá cả để hoàn thiện và rút kinh nghiệm nâng cao dịch vụ; Tích cực tiếp thu, cải tiến, giải quyết các ý kiến đóng góp của hội viên và khách golf để nâng cao chất lượng dịch vụ.

Nhìn chung, Ban điều hành đã điều hành hoạt động SXKD một cách cẩn trọng, triển khai thực hiện đầy đủ, kịp thời Nghị quyết của Đại hội cổ đông, các Nghị quyết và Quyết định của Hội đồng quản trị cũng như các Quy chế quản lý nội bộ, đưa ra những quyết sách kịp thời, đúng đắn, đề xuất các biện pháp, giải pháp tài chính nâng cao chất lượng dịch vụ; triển khai nhiều gói sản phẩm dịch vụ mới và thu hút nhiều đối tượng khách hàng.

2.6 Về thực hiện nghĩa vụ với ngân sách:

Công ty đã kê khai nộp đầy đủ các khoản thuế theo quy định. Cụ thể:

- Số thuế phải nộp năm 2019 là: 16.823.926.542 đồng
- Số thuế đã nộp/khấu trừ năm 2019 là: 15.775.755.357 đồng.
- Tính đến ngày 31/12/2019:
 - + Số thuế GTGT còn được khấu trừ là 3.565.656.288 đồng
 - + Số thuế còn phải nộp là 1.970.681.558 đồng

2.7 Về hoạt động đầu tư năm 2019:

- Ban Điều hành đã thành lập Ban Quản lý dự án để triển khai nhiệm vụ đầu tư;
- Ban quản lý dự án tiếp tục phối hợp với chính quyền địa phương để triển khai công tác giải phóng mặt bằng, hoàn thiện pháp lý dự án, triển khai thi công các hạng mục dự án theo đúng quy định.

3. Về thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019:

3.1 Thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2019:

Đơn vị: triệu đồng

TT	Chỉ tiêu	TH 2018	Kế hoạch 2019	TH 2019	(%) TH 2019 /TH 2018	(%) TH 2019/ KH 2019
1	Tổng doanh thu	47.937	54.707	59.984	125,13	109,65
2	LNTT kinh doanh	2.863	3.906	5.198	181,56	133,08
3	LNTT hạch toán	(19.054)	(18.372)	(18.539)	97,30	100,91
4	Nộp ngân sách nhà nước	10.277	11.500	15.775	154,25	137,18

3.2 Đánh giá chung về tình hình sản xuất kinh doanh năm 2019 của Công ty:

Năm 2019 trong điều kiện thị trường cạnh tranh với các sân golf mới hình thành tại các tỉnh lân cận, để đạt được các chỉ tiêu sản xuất kinh doanh, Công ty đã cải tạo, tu sửa cơ sở vật chất, cải thiện chất lượng sân cỏ, nhà hàng, khách sạn nhằm nâng cao chất lượng dịch vụ phục vụ khách hàng. Ngoài ra còn tổ chức tốt hoạt động chăm sóc khách hàng, đề ra các chính sách nhằm phát triển hội viên mới, khách hàng mới. Khuyến khích hội viên mời khách về sân, liên kết với các tổ chức, đại lý trong và ngoài nước nhằm tăng thêm khách hàng. Chính vì thế nên số lượt khách trong năm so với kế hoạch và so với năm 2018 đều vượt chỉ tiêu, từ đó góp phần tăng doanh thu, tăng lợi nhuận kinh doanh. Hoàn thành vượt mức các chỉ tiêu, thu nộp ngân sách nhà nước tăng, đời sống của người lao động được cải thiện..

Phân tích một số chỉ tiêu về hoạt động kinh doanh chính:

a) Doanh thu golf:

- * Số lượt khách đến sân năm 2019 tăng 5,76% so với KH, tăng 20,42% so với TH 2018.
- * Doanh thu năm 2019 tăng 9,65% so với KH, tăng 25,13% so với TH năm 2018.
- * Doanh thu và lượng khách Golf năm 2019 tăng nêu trên do một số nguyên nhân chính sau:
 - Do có hệ thống chiếu sáng phục vụ khách chơi buổi tối nên thu hút lượng khách đến chơi vào buổi tối, lượng khách này chiếm khoảng 10% tổng lượng khách.
 - Nguyên nhân khác:
 - + HĐQT đã phê duyệt điều chỉnh giá áp dụng từ ngày 15/11/2019 với mức giá điều chỉnh tăng từ 10 đến 15% áp dụng tùy từng đối tượng khách hàng.
 - + Lượng khách hội viên tăng 6,95% so với kế hoạch.
 - +...
- * Một số nguyên nhân khác làm doanh thu và lượng khách giảm trong năm 2019:
 - Khách của hội viên giảm 2.421 lượt so với kế hoạch, tương ứng 5,51%

- Khách hàng sử dụng thẻ ưu đãi Vietinbank giảm 5.500 lượt so với KH tương ứng 12,50%.

b) **Doanh thu phí thường niên, thẻ chuyển nhượng** năm 2019 tăng so với năm 2018, Trong đó: Phí thường niên tăng 34,21%; Phí chuyển nhượng tăng 168,94%.

c) **Doanh thu nhà hàng khách sạn** đạt 108,36% kế hoạch năm, so với 2018 đạt 139,52%.

- **Doanh thu kinh doanh khác** là doanh thu từ quảng cáo trên sân và doanh thu từ dịch vụ khác trong các sự kiện: Thực hiện năm 2019 vượt so với KH cũng như vượt so với thực hiện năm 2018.

Phân tích Chi phí:

Giá vốn hàng bán: năm 2019 tương ứng 110,47% doanh thu, năm 2018 tương ứng 123,93% doanh thu;

Chi phí sản xuất kinh doanh theo yếu tố: năm 2019 tương ứng 132,30% doanh thu, năm 2018 tương ứng 144,51% doanh thu; Trong đó:

- a) Chi phí nhân công năm 2019 tăng so với KH do có sự bổ sung nhân sự ở một số vị trí quản lý và tăng lương cho một số lao động trực tiếp sản xuất. Năm 2019 chi phí nhân công chiếm 34,74% tổng chi phí, năm 2018 chi phí nhân công chiếm 32,47% tổng chi phí.
- b) Chi phí nguyên vật liệu, dụng cụ: năm 2019 chiếm 21,51% tổng chi phí, năm 2018 chiếm 26,27 % tổng chi phí.
- c) Chi phí dịch vụ mua ngoài tăng do chi phí sử dụng điện năng phục vụ hệ thống tưới tại sân và hệ thống đèn chiếu sáng ban đêm tăng (Năm 2019 chi phí dịch vụ mua ngoài chiếm 9,75% tổng chi phí, năm 2018 chi phí dịch vụ mua ngoài chiếm 7,31% tổng chi phí).
- d) Chi phí bán hàng: năm 2019 chiếm 4,57% tổng doanh thu, năm 2018 chiếm 4,17% tổng doanh thu.
- e) Chi phí quản lý doanh nghiệp: năm 2019 chiếm 17,28% tổng doanh thu, năm 2018 chiếm 16,41%.

4 Về Báo cáo tài chính năm 2019 đã được kiểm toán:

4.1 Công tác lập và kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2019:

Báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2019 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH kiểm toán và tư vấn RSM Việt Nam – Chi nhánh Hà Nội.

Ban Kiểm soát đã xem xét và thống nhất với Báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2019 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH kiểm toán và tư vấn RSM Việt Nam – Chi nhánh Hà Nội.

Công tác quản lý và hạch toán kế toán tuân thủ theo các chuẩn mực kế toán Việt Nam, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định hiện hành của Nhà nước.

Báo cáo tài chính cũng được công bố tới các cổ đông một cách đầy đủ, kịp thời theo quy định hiện hành đối với công ty đại chúng quy mô lớn.

4.2 Một số chỉ tiêu về tình hình tài chính năm 2019:

STT	Chi tiêu	Ngày 01/01/2019	Ngày 31/12/2019
I	TỔNG CỘNG TÀI SẢN	881.322.677.755	914.594.389.978
1	TÀI SẢN NGẮN HẠN	79.035.874.978	80.307.931.556
1.1	Tiền và các khoản tương đương tiền	6.855.629.053	10.395.198.548
1.2	Các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn	24.500.000.000	-
1.3	Các khoản phải thu ngắn hạn	37.572.871.383	56.696.752.993
1.4	Hàng tồn kho	9.154.544.416	9.051.146.961
1.5	Tài sản ngắn hạn khác	952.830.126	4.164.833.054
2	TÀI SẢN DÀI HẠN	802.286.802.777	834.286.458.422
2.1	Tài sản cố định	475.111.067.803	469.467.310.767
2.2	Tài sản dở dang dài hạn	255.097.672.142	294.563.515.832
2.3	Bất động sản đầu tư	32.088.822.606	32.088.822.606
2.4	Các khoản đầu tư tài chính dài hạn	2.151.551.038	2.151.551.038
2.5	Tài sản dài hạn khác	37.837.689.188	36.015.258.179
II	TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN	881.322.677.755	914.594.389.978
1	NỢ PHẢI TRẢ	101.171.871.413	152.983.500.929
1.1	Nợ ngắn hạn	17.500.028.164	70.816.894.404
1.2	Nợ dài hạn	83.671.843.249	82.166.606.525
2	VỐN CHỦ SỞ HỮU	780.150.806.342	761.610.889.049
2.1	Vốn đầu tư của chủ sở hữu	891.236.000.000	891.236.000.000
2.2	Lợi nhuận chưa phân phối	(111.085.193.658)	(129.625.110.951)

- Tình hình tài chính Công ty trong năm 2019 không có biến động lớn so với năm 2018.
- Về Tài sản: Tổng tài sản 31/12/2019 tăng 33,27 tỷ (tăng 3,7%); Tài sản của Công ty phần lớn nằm ở tài sản dài hạn, chiếm 91 % tổng tài sản. Trong đó, tài sản cố định và chi phí xây dựng cơ bản dở dang chiếm 83,5% tổng tài sản.
- Về Nguồn vốn: Cơ cấu nguồn vốn của công ty chủ yếu là vốn chủ sở hữu, chiếm 83,2% năm 2019, điều này cho thấy khả năng tự chủ về mặt tài chính. Nhìn chung, qua cơ cấu cho thấy nguồn vốn của Công ty đảm bảo an toàn.

5 Đánh giá sự phối hợp hoạt động giữa Ban Kiểm soát với Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc, các cán bộ quản lý và cổ đông:

- Trong năm 2019, giữa Ban kiểm soát với Hội đồng quản trị, Ban Điều hành và các cán bộ quản lý đã duy trì được mối quan hệ cộng tác, phối hợp trên nguyên tắc vì lợi ích của Công ty, của cổ đông và tuân thủ các quy định của Pháp luật, Điều lệ và các Quy chế nội bộ của Công ty.
- Đối với cổ đông: Trong năm 2019 và đến thời điểm chốt danh sách cổ đông để thực hiện quyền tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020, Ban kiểm soát chưa

nhận được đơn thư yêu cầu hay khiếu nại của cổ đông hoặc nhóm cổ đông có tỷ lệ sở hữu và thời gian nắm giữ theo quy định của Pháp luật và Điều lệ của Công ty.

6 Một số kiến nghị của Ban kiểm soát qua công tác kiểm tra, giám sát:

- Rà soát trình tự, thủ tục đầu tư xây dựng của dự án; Sửa đổi bổ sung các quy định nội bộ còn thiếu hoặc không phù hợp với quy định của pháp luật nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động của Công ty.
- Kiến nghị Đại hội cổ đông tiếp tục giao Hội đồng quản trị lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập có năng lực, uy tín thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính của Công ty.
- Đề nghị Ban điều hành:
 - + Tiếp tục rà soát, khắc phục các tồn tại theo kiến nghị tại các Biên bản kiểm tra của Ban kiểm soát;
 - + Xây dựng, quản lý các định mức kinh tế kỹ thuật, giao khoán chi phí/quỹ lương; Xây dựng, ban hành quy chế tài chính, quy chế chi tiêu nội bộ... để đảm bảo hoạt động của Công ty được thực hiện thống nhất, hiệu quả;
 - + Có phương án xử lý các tồn tại theo ý kiến của Kiểm toán độc lập.

B. KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG NĂM 2020 CỦA BAN KIỂM SOÁT

- Soát xét Báo cáo tài chính quý, bán niên và năm của Công ty;
- Giám sát tình hình thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2020 đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua.
- Giám sát tình hình thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020.
- Giám sát và kiểm chứng tính xác thực của các thông tin công bố tới các cổ đông của Công ty.
- Tham gia các cuộc họp của Hội đồng quản trị, các hội nghị lớn của Ban điều hành liên quan đến sản xuất kinh doanh, quản trị, điều hành và đầu tư dự án của Công ty.
- Kiện toàn nhân sự Ban Kiểm soát;
- Thực hiện các nhiệm vụ khác theo quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty.

Trên đây là Báo cáo về tình hình hoạt động của Ban kiểm soát Công ty Cổ phần Đầu tư PV-INCONESS năm 2019; kế hoạch hoạt động của Ban kiểm soát năm 2020. Đề nghị Quý Cổ đông đóng góp ý kiến để Ban kiểm soát hoạt động có hiệu quả hơn trong năm 2020.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua.

Xin trân trọng cảm ơn!

Nơi nhận:

- Như trên;
- HĐQT;
- Lưu: VT, BKS.

TM. BAN KIỂM SOÁT

Trưởng ban



Nguyễn Văn Tý